

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày: 02 – 03 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thành Trại;

Ông Huỳnh Văn Phó.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Huy - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Duy Ngọc Thái- Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn L, sinh năm 1993, tại Tiền Giang; Tên gọi khác: Không có; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp PH, xã PQ, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn N, sinh năm 1965 và bà Lê Thị X, sinh năm 1960; Bị cáo có hai anh em, lớn nhất sinh năm 1991, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền sự: không;

- Tiền án: 01 lần, vào ngày 14/8/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo bản án số 30/2019/HSST ngày 14/8/2021, đến ngày 03/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2020, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997, tại Tiền Giang; Tên gọi khác: CDC; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp QC, xã NQ, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1966 và bà Lê Thị M, sinh năm 1965; Bị cáo có hai anh chị em, nhỏ nhất sinh năm 2004, bị cáo là con lớn trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Anh **Cao Văn T**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp H, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Anh **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp T, xã DD, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 18/8/2020, Đinh Văn L rủ Nguyễn Thanh C đi trộm nhả để ăn. L điều khiển xe mô tô hai bánh của L không rõ biển số chở C từ Cầu Sao thuộc xã Dưỡng Diêm đến ấp H, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì thấy xe đạp điện của anh Cao Văn T đang đậu trong sân nhà bên trong hàng rào lưới B40, cửa hàng rào và cửa nhà đóng, xe không ai trông coi. L nảy sinh ý định trộm xe nên rủ C lấy trộm và C đồng ý. L chở C đến nhà Nguyễn Văn L1 để hỏi mượn cái kèm và quay lại nhà anh T, C đứng ở ngoài cánh giới, L dùng kèm vừa mượn được cắt lưới B40 tạo thành một khoảng trống chui vào bên trong, đến vị trí xe đạp điện lấy xe đến chỗ lưới B40 đã cắt và cùng C đưa xe ra ngoài. Sau khi trộm được xe, L điều khiển xe wave của L đẩy C điều khiển xe đạp điện vừa trộm được tẩu thoát. Khi đến tuyến đường liên ấp Tây và ấp thuộc ấp Tây thì bị lực lượng công an tuần tra chặn dừng kiểm tra.

- Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe đạp điện hiệu ASAMA màu xanh dương, có rổ bằng nhựa màu đen gắn phía trước đầu xe, cổ xe có chữ số ASAMA, AM12100060801.

- 01 (một) chìa khóa dài 07cm (chìa khóa xe ô tô tải) có gắn một khoen tròn bằng kim loại (sắt);

- 01 (một) chìa khóa dài 06cm (chìa khóa xe đạp điện).

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSCT ngày 14 tháng 01 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Thanh C về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố đối với bị cáo.

- Trong quá trình điều tra bị hại là anh Cao Văn T trình bày: vào khoảng 06 giờ sáng ngày 19/8/2020 phát hiện chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA màu xanh

đương dựng ở trong sân nhà của anh bị mất. Chiếc xe này do em vợ tên là Đỗ Thị H1, sinh năm 1972 nhà ở ấp D, xã ĐH, huyện T, tỉnh tiền Giang cho ông cách nay hơn hai năm. Nay chiếc xe đạp điện cùng với các chìa khóa xe ô tô tải và chìa khóa xe đạp điện anh đã được cơ quan điều tra trả lại và không có ý kiến gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay anh có đơn xin vắng mặt.

- Trong quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Văn L1 trình bày: vào khoảng 21 giờ ngày 18/8/2020 L có đến nhà anh hỏi mượn cái kèm để sửa xe và tự động đến thùng đồ nghề sửa xe của anh lấy kèm sắt kim loại, mũi nhọn, cán bọc nhựa màu đỏ. Anh không biết L mượn kèm để đi trộm cắp tài sản, đến nay thì L không có trả lại cho anh. Nay anh không có yêu cầu nhận lại tài sản trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Thanh C về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Thanh C về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo L từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 32; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo C từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án theo thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

* Về vật chứng: 01 (một) xe đạp điện hiệu ASAMA màu xanh dương và các chìa khóa xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả lại tài sản cho người bị hại nên không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc kèm màu đỏ mà bị cáo L mượn của anh Nguyễn Văn L1 để thực hiện hành vi phạm tội. Anh L1 không biết bị cáo L mượn kèm dùng vào việc phạm tội trộm cắp tài sản và cũng không có yêu cầu nhận lại tài sản, nên đề nghị tịch thu sung quỹ ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe honda mà bị cáo L sử dụng chở bị cáo C cùng thực hiện hành vi trộm cắp, hiện nay xe này bị cáo đã bán cho người khác, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được, nên không xem xét.

- Các bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát, và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tốt tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 18/8/2020, Đinh Văn L rủ Nguyễn Thanh C đi trộm nhãn để ăn. L điều khiển xe mô tô hai bánh của L không nhớ rõ biển số, chở C từ Cầu Sao thuộc xã Dưỡng Diêm đến ấp H, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì thấy xe đạp điện của anh Cao Văn T đang đậu trong sân nhà bên trong hàng rào lưới B40, cửa hàng rào và cửa nhà đóng, xe không ai trông coi. L nảy sinh ý định trộm xe nên rủ C lấy trộm và C đồng ý. L chở C đến nhà Nguyễn Văn L1 để hỏi mượn cái kềm và quay lại nhà anh T, C đứng ở ngoài cảnh giới, L dùng kềm vừa mượn được cắt lưới B40 tạo thành khoảng trống chui vào bên trong, đến vị trí xe đạp điện lấy xe dẫn đến chỗ lưới B40 đã cắt và cùng C đưa xe ra ngoài. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt trị giá 3.500.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Thanh C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương. Khi thực hiện tội phạm các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn lợi ích cá nhân. Do đó cần xử phạt mỗi bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo được xác định như sau:

Đối với bị cáo Đinh Văn L: bị cáo thực hiện với vai trò chính, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và rủ rê người khác phạm tội. Bị cáo đã từng phạm tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo thực hiện vai trò chính nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo Nguyễn Thanh C.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh C, khi bị cáo Đinh Văn L rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản bị cáo đồng ý, nên bị cáo đã đồng phạm tội với bị cáo L. Xét thấy trong vụ trộm cắp này bị cáo chỉ đóng vai trò giúp sức là đứng canh cảnh giới cho bị cáo L vào trộm cắp tài sản của bị hại Cao Văn T. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo không có trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản nên mức hình phạt đối với bị cáo thấp hơn so với bị cáo Đinh Văn L.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu thành đã trả lại cho bị hại 01 (một) xe đạp điện hiệu ASAMA màu xanh dương, có rổ bằng nhựa màu đen gắn phía trước đầu xe, cổ xe có chữ số ASAMA, AM12100060801; 01 (một) chìa khóa dài 07cm (chìa khóa xe ô tô tải) có gắn một khoen tròn bằng kim loại (sắt); 01 (một) chìa khóa dài 06cm (chìa khóa xe đạp điện) nên không đặt ra xem xét.

Đối với cây kèm màu đỏ mà bị cáo Đinh Văn L sử dụng để cắt hàng rào nhà bị hại, để trộm xe thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn L1, chiếc kèm này bị cáo đã vứt ở đâu không rõ, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe honda hiệu wave màu xanh không rõ biển số mà bị cáo dùng để chở bị cáo C đi thực hiện hành vi trộm cắp. Hiện bị cáo đã bán cho người khác không rõ họ tên địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn L1 là chủ sở hữu cái kèm màu đỏ mà bị cáo Đinh Văn L mượn để đi trộm tài sản, Anh L1 không biết bị cáo L dùng để làm phương tiện phạm tội. Hiện chiếc kèm này đã bị mất, anh cũng không yêu cầu bị cáo Lò trả lại, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo là có cơ sở phù hợp với qui định của pháp luật. Tuy nhiên đối với bị cáo Nguyễn Thanh C, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Hội đồng xét xử nhận thấy mức đề nghị hình phạt này chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời chưa đủ sức giáo dục rằng đe phòng ngừa tội phạm chung. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn L và **Nguyễn Thanh C** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn L** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 08/11/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh C** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo **Đinh Văn L**, **Nguyễn Thanh C** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm